

Số: 06 /BC-CNTS-HĐQT

Tp.HCM, ngày 29 tháng 01 năm 2021

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2020

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: **Công ty Cổ phần Công nghiệp Thủy sản**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 244 Bùi Văn Ba, P.Tân Thuận Đông, Quận 7, Tp.HCM
- Điện thoại: (028) 3729751 Fax: (028) 3729749
- Email: seameco@seameco.com.vn
- Vốn điều lệ: **42.000.000.000 đồng**
- Mã chứng khoán: **SCO**
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	86/NQ-CNTS-ĐHĐCĐ	24/6/2020	Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (<i>thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành</i>)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm

1	Ông Trần Hữu Hạnh	Chủ tịch HĐQT – Đại diện phần vốn TCT Thủy sản Việt Nam – CTCP.	19/4/2019	
2	Ông Nguyễn Thành Trung	TV HĐQT– Đại diện phần vốn TCT Thủy sản Việt Nam – CTCP.	19/4/2019	
3	Ông Đỗ Trung Chuyên	TV HĐQT– Đại diện phần vốn TCT Thủy sản Việt Nam – CTCP.	20/4/2018	
4	Ông Nguyễn Tấn Dũng	TV HĐQT hoạt động độc lập	20/4/2018	
5	Ông Trương Tùng Hưng	TV HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	20/4/2018	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Hữu Hạnh	7	100%	
2	Ông Nguyễn Thành Trung	7	100%	
3	Ông Đỗ Trung Chuyên	7	100%	
4	Ông Nguyễn Tấn Dũng	7	100%	
5	Ông Trương Tùng Hưng	7	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc.

(1). Thực hiện xem xét giám sát Ban Giám đốc Công ty về việc thực hiện các Nghị quyết của đại hội đồng cổ đông và Hội đồng Quản trị. Tổng giám đốc đã tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị quyết đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của HĐQT theo đúng nghĩa vụ và quyền hạn. Thực hiện tốt chế độ báo cáo theo định kỳ.

(2). Giám sát các hoạt động điều hành SXKD của Ban giám đốc Công ty đảm bảo tuân thủ theo pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Trên các nội dung thực hiện sau:

(a). Giám sát việc tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh:

Tổng giám đốc đã điều hành tốt các hoạt động SXKD của Công ty trong 2 lĩnh vực là cơ khí đóng, sửa tàu thuyền và kinh doanh kho bãi, dịch vụ cầu cảng trong bối cảnh khó khăn chung của Ngành cơ khí và đặc biệt là tác động của Dịch covid 19. Cụ thể :

- Trong năm, ngành cơ khí đóng sửa tàu thuyền của Công ty nói riêng và cả nước nói chung là rất khó khăn, tuy Công ty không có những hợp đồng đóng mới tàu vỏ thép như trước nhưng vẫn duy trì các hoạt động sửa chữa tàu – sà lan, gia công cơ

khí ; đóng sửa tàu vỏ composite, dịch vụ neo đậu và gia công các sản phẩm FRP khác..;

- Đối với mảng kinh doanh dịch vụ cho thuê kho bãi của Công ty, dịch bệnh Covid ảnh hưởng không chỉ trong năm 2020 mà tiếp tục kéo dài sang năm 2021. Đã có khách hàng do khó khăn và không thể tiếp tục thuê một số kho vào thời điểm cuối Quý 3 và Quý 4 và Công ty chưa tìm được khách hàng thay thế. Tuy nhiên, Công ty vẫn cố gắng duy trì và việc kinh doanh kho bãi vẫn có hiệu quả nhờ tận dụng tốt cơ sở mặt bằng, khai thác triệt để diện tích sử dụng đất cho thuê để gia tăng doanh số, bù đắp các khoản lỗ từ sản xuất.

Việc sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2020 nhìn chung vẫn đảm bảo các chỉ tiêu về chất lượng, sản lượng và có hiệu quả mặc dù đã tính đến chi phí trả lãi vay trong năm (*đây là chi phí phải trả hàng năm mà không liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm của Công ty*).

(b). Giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản, tiền vốn phục vụ kinh doanh: Ban Giám đốc sử dụng có hiệu quả các tài sản của Công ty vào sản xuất kinh doanh, không để tài sản hư hỏng, thất thoát hoặc không được khai thác sử dụng. Tổ chức thanh lý các tài sản không cần dùng để thu hồi vốn kinh doanh. Chủ động tìm kiếm nguồn vốn lưu động không để sản xuất bị đình trệ vì thiếu vốn. Thực hiện đúng các cam kết của Công ty với các ngân hàng về thanh toán các khoản nợ xấu.

(c). Giám sát về thực hiện công tác tổ chức cán bộ: Tổ chức nhân sự của Công ty trong năm vẫn đảm bảo tính ổn định và liên tục. Trong năm Ban Giám đốc Công ty đã chủ động cơ cấu, tổ chức sắp xếp lại văn phòng làm việc, bộ máy nhân sự theo hướng tinh gọn để đảm bảo tính linh hoạt trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Đến nay, giữa các phòng ban, Xí nghiệp, bộ phận kho cảng Biển Đông của Công ty đã có sự gắn bó, kết nối phối hợp nhịp nhàng trong công việc.

d). Giám sát các công tác quản trị doanh nghiệp khác:

- Trong năm, Công ty đã rà soát để bổ sung một số Văn bản quy định về nội quy, quy trình sản xuất, các Quyết định, Quy chế quản trị doanh nghiệp của Công ty.

- Tập trung tăng cường công tác bảo vệ, an toàn, đảm bảo công tác phòng cháy chữa cháy tại các bộ phận sản xuất, văn phòng trụ sở Công ty...;

- Xây dựng quy định của Công ty đối với các khách hàng thuê kho bãi về vệ sinh môi trường công nghiệp và công tác phòng chống cháy nổ.

- Thực hiện tốt công tác quản trị doanh nghiệp, sử dụng hiệu quả nguồn vốn, đảm bảo nguồn vốn cho sản xuất kinh doanh.

- Thực hiện một cách nghiêm túc các quy định về an toàn lao động trong sản xuất, trang bị đầy đủ các trang thiết bị bảo hộ lao động, cải thiện tốt hơn điều kiện làm việc của người lao động, không để xảy ra tai nạn lao động đáng tiếc nào xảy ra;

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	09/NQ-HĐQT-CNTS	18/2/2020	Phê duyệt hệ thống thang bảng lương và mức lương người quản lý từ ngày 01/01/2020	100%
2	10/QĐ-HĐQT-CNTS	18/2/2020	Ban hành hệ thống thang lương, bảng lương và phụ cấp của Cty CP CNTS từ 01/01/2020	
3	11/QĐ-HĐQT-CNTS	18/2/2020	Phê duyệt mức lương người quản lý từ ngày 01/01/2020	
4	25/NQ-HĐQT-CNTS	19/3/2020	Thông qua chốt danh sách cổ đông ĐHCĐTN 2020	100%
6	33/NQ-HĐQT-CNTS	30/3/2020	Thông qua Báo cáo KQSXKD 2020; miễn nhiệm, bổ nhiệm KTT; thù lao HĐQT, BKS, ...	100%
7	34/NQ-HĐQT-CNTS	31/3/2020	Hoãn tổ chức ĐHCĐTN 2020	100%
8	35/NQ-HĐQT-CNTS	31/3/2020	Miễn nhiệm và bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty	
9	36/NQ-HĐQT-CNTS	31/3/2020	Miễn nhiệm Kế toán trưởng	
10	37/NQ-HĐQT-CNTS	31/3/2020	Bổ nhiệm Kế toán trưởng	
11	38/QĐ-HĐQT-CNTS	31/3/2020	Điều chỉnh phụ cấp thư ký HĐQT	
12	64/NQ-HĐQT-CNTS	22/5/2020	Thông qua BC KQSXKD 2020; BCTC QI 2020; Nội dung tổ chức	100%

			ĐHCĐTN 2020...	
13	74/NQ-HĐQT-CNTS	12/6/2020	Thông qua Chương trình và nội dung tài liệu ĐHCĐTN 2020, ...	100%
14	97/NQ-HĐQT-CNTS	11/8/2020	Thông qua BC KQSXKD 6 tháng 2020; BCTC 6 tháng 2020; ...	100%
15	112/NQ-HĐQT-CNTS	09/11/2020	Thông qua BC KQSXKD 9 tháng 2020, KHSXKD quý IV 2020; BCTC 9 tháng 2020; ...	100%

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Kiểm soát viên	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Ông Võ Quốc Việt	Trưởng ban kiểm soát	19/4/2019	Cử nhân kinh tế
2	Bà Huỳnh Văn Đặng Thị Lệ Hoa	Thành viên Ban kiểm soát	19/4/2019	Cử nhân kinh tế
3	Bà Vũ Thị Hồng Gấm	Thành viên Ban kiểm soát	19/4/2019	Cử nhân kinh tế

2. Cuộc họp của BKS

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Võ Quốc Việt	4	100%	100%	
2	Bà Huỳnh Văn Đặng Thị Lệ Hoa	4	100%	100%	
3	Bà Vũ Thị Hồng Gấm	4	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Thực hiện xem xét giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty và thực hiện các nội dung theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2020, các Nghị quyết của HĐQT;

- Kiểm tra giám sát các hoạt động của Công ty tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng của Ban giám đốc trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính; tính hợp pháp trong các hoạt động của thành viên HĐQT, Ban giám đốc để đảm bảo tuân thủ theo pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông nhằm bảo vệ quyền lợi hợp pháp cao nhất của Công ty và cổ đông;

- Kiểm tra các hoạt động chính của Công ty như: Các công trình đóng & sửa chữa tàu, hoạt động khai thác dịch vụ cầu cảng & cho thuê kho bãi, chi phí lương, sự phù hợp giữa doanh thu và chi phí

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị;

- Trong năm 2020, BKS đã có 4 kỳ làm việc trực tiếp để kiểm tra giám sát toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty là Quý 1/2020, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2020;

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Ban kiểm soát phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác trong công tác kiểm tra giám sát; nhưng vẫn duy trì được sự độc lập của mình trong việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao.

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có): Không

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Trương Tùng Hưng - Tổng Giám đốc	04/8/1973	Kỹ sư cơ khí	17/5/2018

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Hoàng Thị Tú	15/5/1983	Cử nhân kinh tế	01-9-2017 / 01-4-2020
Vũ Văn Công	06/6/1980	Cử nhân kinh tế	01/4/2020

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Chưa có

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

S TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Ô. Trần Hữu Hạnh		Không	CMND: 023865681 Ngày cấp: 20/11/2007 Nơi cấp: CA Tp.HCM	Số 22 Mạc Thị Bưởi, P.Bến Nghé, Q.1	19/4/2019			Chủ tịch HĐQT – Đại diện phần vốn TCT Thủy sản Việt Nam – CTCP.
2	Ô. Đỗ Trung Chuyên		Không	CMND: 024505269 Ngày cấp: 23/3/2006. Nơi cấp: CA Tp.HCM	Số 22 Mạc Thị Bưởi, P.Bến Nghé, Q.1	20/4/2018			TV HĐQT - Đại diện phần vốn TCT Thủy sản Việt Nam – CTCP.
3	Ô. Nguyễn Thành Trung	009C07691 9 Chứng khoán VCBS	Không	CMND 023675324 Ngày cấp: 03/12/2010 Nơi cấp: CA Tp.HCM	Số 22 Mạc Thị Bưởi, P.Bến Nghé, Q.1	19/4/2019			TV HĐQT - Đại diện phần vốn TCT Thủy sản Việt Nam – CTCP.
4	Ô. Nguyễn Tấn Dũng	BVS 001C5343 14	Không	CCCD 060057000 060 Nơi cấp: CA Tp.HCM	Số 203 Bùi Văn Ba, P.Tân Thuận Đông, Q.7	20/4/2018			TV HĐQT hoạt động độc lập
5	Ô. Trương Tùng Hưng		Tổng giám đốc	CMND: 025005777 Ngày cấp: 03/12/2008 Nơi cấp: CA Tp.HCM	Số 244 Bùi Văn Ba, P.Tân Thuận Đông, Q.7,	20/4/2018			TV HĐQT

					Tp.HCM				
6	Ô. Võ Quốc Việt		Không	CMND: 285048336 Ngày cấp: 29/11/2013 Nơi cấp: CA Bình Phước	Số 22 Mạc Thị Bưởi, P.Bến Nghé, Q.1	19/4/2019			Trưởng Ban kiểm soát
7	B.Vũ Thị Hồng Gấm		Không	CMND: 024636845 Ngày cấp: 25/10/2006 Nơi cấp: CA Tp.HCM	Số 22 Mạc Thị Bưởi, P.Bến Nghé, Q.1	19/4/2019			TV Ban kiểm soát
8	B.Huỳnh Văn Đăng Thị Lệ Hoa		Không	CMND: 022417960 Ngày cấp: 04/7/2017 Nơi cấp: CA Tp.HCM	105 đường 18 (khu DC Thành ùy), phường Hiệp Bình Chánh, Q.Thủ đức	19/4/2019			TV Ban kiểm soát
9	Ô. Vũ Văn Công		Kế toán trưởng	CMND: 025683919 Ngày cấp: 24/6/2013 Nơi cấp: CA Tp.HCM	Số 244 Bùi Văn Ba, P.Tân Thuận Đông, Q.7, Tp.HCM	01/4/2020			
10	B.Hoàng Thị Tú		Kế toán trưởng	CMND: 025799247 Ngày cấp: 15/11/2013 Nơi cấp: CA Tp.HCM	Số 22 Mạc Thị Bưởi, P.Bến Nghé, Q.1	01/9/2017	01/04/2020	Nghi Việc riêng	
11	B. Lê Thị Hải An		Trưởng phòng TC HC	CMND: 025148119 Ngày cấp: 12/5/2009 Nơi cấp: CA Tp.HCM	Số 244 Bùi Văn Ba, P.Tân Thuận Đông, Q.7, Tp.HCM	09/01/2017			Thư ký HDQT

Ghi chú: số Giấy NSH*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH.

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

Ghi chú: số Giấy NSH*: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo) : **Không**

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: **Không**

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: **Không**

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I	Tên người nội bộ							
1	Ô. Trần Hữu Hạnh		Không	CMND: 023865681 Ngày cấp: 20/11/2007 Nơi cấp: CA Tp.HCM	Số 22 Mạc Thị Bưởi, P.Bến Nghé, Q.1	1.947.000	46,36 %	Chủ tịch và TV HĐQT Đại diện phần vốn TCT Thủy sản Việt Nam – CTCP
2	Ô. Đỗ Trung Chuyên		Không	CMND: 024505269 Ngày cấp: 23/3/2006. Nơi cấp: CA Tp.HCM	Số 22 Mạc Thị Bưởi, P.Bến Nghé, Q.1			
3	Ô. Nguyễn Thành Trung	009C076919 Chứng khoán VCBS	Không	CMND 023675324 Ngày cấp: 03/12/2010 Nơi cấp: CA Tp.HCM	Số 22 Mạc Thị Bưởi, P.Bến Nghé, Q.1			
4	Ô. Nguyễn Tấn Dũng	BVS 001C534314	Không	CCCD 060057000060 Nơi cấp: CA Tp.HCM	Số 203 Bùi Văn Ba, P.Tân Thuận Đông, Q.7	52.502	1,25 %	TV HĐQT
5	Ô. Trương Tùng Hưng		Tổng giám đốc	CMND: 025005777 Ngày cấp: 03/12/2008 Nơi cấp: CA	Số 244 Bùi Văn Ba,	16.000	0,38 %	TV HĐQT

				Tp.HCM	P.Tân Thuận Đông, Q.7, Tp.HC M			
6	Ô. Võ Quốc Việt		Không	CMND: 285048336 Ngày cấp: 29/11/2013 Nơi cấp: CA Bình Phước	Số 22 Mạc Thị Bưởi, P.Bến Nghé, Q.1	0	0	Trưởng BKS
7	B.Vũ Thị Hồng Gấm		Không	CMND: 024636845 Ngày cấp: 25/10/2006 Nơi cấp: CA Tp.HCM	Số 22 Mạc Thị Bưởi, P.Bến Nghé, Q.1	0	0	TV BKS
8	B.Huỳnh Văn Đặng Thị Lê Hoa		Không	CMND: 022417960 Ngày cấp: 04/7/2017 Nơi cấp: CA Tp.HCM	105 đường 18 (khu DC Thành ủy), phườn g Hiệp Bình Chánh Q.Thủ đức	76.75 0	1,827 %	TV BKS
9	Ô. Vũ Văn Công		Kế toán trưởng	CMND: 025683919 Ngày cấp: 24/6/2013 Nơi cấp: CA Tp.HCM	Số 244 Bùi Văn Ba, P.Tân Thuận Đông, Q.7, Tp.HC M	0	0	
10	B.Lê Thị Hải An		Trưởng phòng TCHC	CMND: 025148119 Ngày cấp: 12/5/2009 Nơi cấp: CA Tp.HCM	Số 244 Bùi Văn Ba, P.Tân Thuận Đông, Q.7, Tp.HC M	0	0	Thư ký HDQT
II	Tên người có liên quan							

	của người nội bộ							
1	Tên người có liên quan của người nội bộ - Ông Trần Hữu Hạnh							
	Bố đẻ: Trần Hữu Phú		Không	CMND: 300010590 Ngày cấp: 14/10/2019 Nơi cấp: CA Tỉnh Long An	Số:34 8 Nguyễn Đình Chiều, TP Tân An, Tỉnh Long an	0	0	
	Mẹ đẻ: Lê Thị Ngọc Vân							Đã mất
	Anh ruột: Trần Hữu Hùng		Không	CMND: 300010590 Ngày cấp: 30/10/2015 Nơi cấp: CA TP HCM	Số 358/1/ 3 CMT 8 P 10 Q 3 TP HCM	0	0	
	Em ruột: Trần Thị Thúy Hương		Không	CMND: 300676808 Ngày cấp: 9/9/2016 Nơi cấp: CA Tỉnh Long An	Số:34 8 Nguyễn Đình Chiều, TP Tân An, Tỉnh Long an	0	0	
	Vợ: Dương Thị Quyền		Không	CMND: 023890938 Ngày cấp: 20/11/2007 Nơi cấp: CA TP HCM	Số 358/1/ 3 CMT 8 P 10 Q 3 TP HCM	0	0	
	Con: Trần Phúc Quyền		Không	CMND: 025156483 Ngày cấp: 03/8/2009 Nơi cấp: CA TP HCM	Số 358/1/ 3 CMT 8 P 10 Q 3 TP HCM	0	0	
	Bố vợ: Dương Văn Lộc		Không					Đã mất
	Mẹ vợ: Trần Thị Mướp		Không	CMND: 300024855	Số 358/1/	0	0	

				Ngày cấp: 10/5/1978 Nơi cấp: CA Tỉnh Long An	3 CMT 8 P 10 Q 3 TP HCM			
2	Tên người có liên quan của người nội bộ - Ông Nguyễn Thành Trung							
	Bố đẻ Nguyễn Hải Đăng		Không	020006866 Ngày cấp 14/05/2008 CA TpHCM	Số 41 đường 20, P.Hiệp Bình Chánh Q.Thủ Đức, Tp.HCM	0	0	
	Mẹ đẻ Nguyễn Thị Phương		Không	024936264 Ngày cấp 12/05/2008 CA TpHCM	Số 41 đường 20, P.Hiệp Bình Chánh Q.Thủ Đức, Tp.HCM	0	0	
	Chị Nguyễn Thị Hà		Không	022953307 Ngày cấp 02/11/2006 CA TpHCM	172 Kha Vạn Cân, P.Hiệp Bình Chánh Thủ đức	0	0	
	Chị Nguyễn Thị Hải An		Không	022953321 Ngày cấp 13/01/2010 CA TpHCM	41 đường 20, P.Hiệp Bình Chánh Q.Thủ đức, Tp.HCM	0	0	
	Anh Nguyễn Trần Bắc		Không	023878533 Ngày cấp 02/03/2001 CA TpHCM	41 đường 20, P.Hiệp Bình Chánh Q.Thủ đức, Tp.HC M	0	0	
	Em Nguyễn Ngọc Thủy		Không	023676423 Ngày cấp 25/07/2011 CA TpHCM	41 đường 20, P.Hiệp Bình Chánh Q.Thủ	0	0	

					đức, Tp.HC M			
	Mẹ vợ: Lê Thị Xuân Hương		Không		Số 41, Thôn 10, xã Liên Đàm, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đông;	0	0	
	Vợ Nguyễn Thị Tường Vy		Không	250505390 Ngày cấp 23/05/2011 CA Lâm Đông	41 đường 20, P.Hiệp Bình Chánh Q.Thủ đức, Tp.HCM	0	0	
	Con: Nguyễn Doãn Minh Khôi		Không		41 đường 20, P.Hiệp Bình Chánh Q.Thủ đức, Tp.HCM	0	0	
3	Tên người có liên quan của người nội bộ - Ông Đỗ Trung Chuyên							
	Bố đẻ Đỗ Trung Thiệu		Không		Thanh Hóa	0	0	Đã mất
	Mẹ đẻ Nguyễn Thị Nam		Không	CMND 710535603 cấp ngày 16/04/2011	Thanh Hóa	0	0	
	Vợ Vũ Thị Thu Hằng		Không	CMND024 539635 cấp ngày 19/05/2006	50/43/1 Đường số 9, P.16, Q.Gò Vấp	0	0	
	Con Đỗ Kim Ngân		Không		50/43/1 Đường số 9, P.16, Q.Gò Vấp	0	0	
	Con Đỗ Trung Nguyên		Không		50/43/1 Đường số 9, P.16, Q.Gò Vấp	0	0	

	Bố Vợ Vũ Danh Bính		Không	CMND 250577953 cấp ngày 24/12/2016	Xã Lộc An, Bảo Lâm, Lâm Đông	0	0	
	Mẹ vợ Vũ Thị Hoa		Không	CMND 250675299 cấp ngày 12/01/2018	Xã Lộc An, Bảo Lâm, Lâm Đông	0	0	
	Anh Đỗ Trung Dũng		Không	CMND 024278559 cấp ngày 24/04/2013	389/48 /45 Lê Văn Khương P. Hiệp Thành, Q12	0	0	
	Anh Đỗ Trung Kiên		Không	CMND 17160800 cấp ngày 20/4/2013	Xã Thiệu Đô, Thiệu Hóa, Thanh Hóa	0	0	
	Anh Đỗ Trung Cường		Không	CMND038 073003580 cấp ngày 25/04/2017	B3-15-3 C/c Him Lam Chợ lớn, 491 hậu Giang, P11, Q6	0	0	
4	Tên người có liên quan của người nội bộ - Ông Nguyễn Tấn Dũng							
	Bố đẻ Nguyễn Ró		Không					Đã mất
	Mẹ đẻ Trương Thị Khuyến		Không					Đã mất
	Vợ Lê Thị Anh Đào		Không	CCCD 0511630003 47 Tp HCM	Số 203 Bùi Văn Ba, P.Tân Thuận Đông, Q.7	0	0	
	Con Nguyễn Lê Diệu Ái		Không	CCCD 0791960096 12 Tp HCM	Số 203 Bùi Văn Ba, P.Tân Thuận Đông, Q.7	0	0	
	Con Nguyễn Lê Thùy Đan		Không	CCCD 0793000165	Số 203 Bùi	0	0	

				28 Tp HCM	Văn Ba, P.Tân Thuận Đông, Q.7			
5	Tên người có liên quan của người nội bộ - Ông Trương Tùng Hưng							
	Bố đẻ Trương Văn Thanh		Không	CMND: 211199065 Ngày cấp: 08/3/2011 Nơi cấp: CA Bình định	Vĩnh Phú, Mỹ Tài, Phù Mỹ, Bình Định	0	0	
	Mẹ đẻ Võ Thị Huệ		Không	CMND: 210505746 Ngày cấp: 07/8/2007 Nơi cấp: CA Bình định	Vĩnh Phú, Mỹ Tài, Phù Mỹ, Bình Định	0	0	
	Em Trương Minh Vương		Không	CMND: 211562587 Ngày cấp: 15/5/2003 Nơi cấp: CA Bình định	Vĩnh Phú, Mỹ Tài, Phù Mỹ, Bình Định	0	0	
	Em Trương Văn Thịnh		Không	CMND: 025245730 Ngày cấp: 24/5/2010 Nơi cấp: CA HCM	391/20 Huỳnh Tân Phát, Q.7	0	0	
	Bố vợ Trần Văn Thới		Không	340422695 cấp ngày 17/12/2006 Nơi cấp: CA tỉnh đồng tháp	Đồng tháp	0	0	
	Mẹ vợ Nguyễn Thị Hồng		Không					Đã mất
	Vợ Trần Thị Đào		Không	CMND: 025005778 Ngày cấp: 03/12/2008 Nơi cấp: CA HCM	17/10/ 8 KP4 Dương Cát Lợi, TT Nhà Bè,	0	0	

					huyện Nhà bè			
	Con Trương Tùng Huy		Không	CCCD: 079205012 686 Ngày cấp: 04/2/2020 Nơi cấp: HCM	17/10/ 8 KP4 Dương Cát Lợi, TT Nhà Bè, huyện Nhà bè	0	0	
	Con Trương Tùng Khánh Linh		Không		17/10/ 8 KP4 Dương Cát Lợi, TT Nhà Bè, huyện Nhà bè	0	0	
6	Tên người có liên quan của người nội bộ - Ông Võ Quốc Việt							
	Mẹ đẻ Võ Thị Sáng		Không		X.Phước Tín, TX Phước Long, tỉnh Bình Phước	0	0	
	Anh Võ Quốc Thông		Không		P.Son Giang, TX Phước long, tỉnh Bình Phước	0	0	
	Chị Võ Thị Thanh Hằng		Không		X.Phước Tín, TX Phước Long, tỉnh Bình Phước	0	0	
	Chị Võ Thị Thanh Dung		Không		P. Phước Bình, TX Phước Long,	0	0	

					tỉnh Bình Phước			
	Anh Võ Quốc Bình		Không		X.Phước Tín, TX Phước Long, tỉnh Bình Phước	0	0	
	Anh Võ Quốc Dân		Không		X.Phước Tín, TX Phước Long, tỉnh Bình Phước	0	0	
	Vợ Bùi Thị Kim Chung		Không	CCCD 072180003 780 cấp ngày 31/8/2018	Căn hộ D2-02-05 CC4S Linh Đông, P.Linh Đông, Q.Thủ đức	0	0	
	Bố vợ Bùi Văn Cu		Không		P. An Hòa, TX. Trảng Bàng, Tỉnh Tây Ninh	0	0	
	Mẹ vợ Nguyễn Kim Tùng		Không		P. An Hòa, TX. Trảng Bàng, Tỉnh Tây Ninh	0	0	
7	Tên người có liên quan của người nội bộ - Bà Vũ Thị Hồng Gấm							
	Bố đẻ Vũ Văn Cảo		Không	160739741 do CA tỉnh Nam Định	Thôn Trung Nghĩa, xã Liên Minh,	0	0	

					H.Vụ Bản, NĐ			
	Mẹ đẻ Phạm Thị Tuyết Nhung		Không	162658162 do CA tỉnh Nam Định	Thôn Trung Nghĩa, xã Liên Minh, H.Vụ Bản, NĐ	0	0	
	Em Vũ Thị Hồng Minh		Không	036175000 174 do Cục ĐKQLCT &DLQG về DC	618 Trần Huy Liệu, Tp. Nam định	0	0	
	Em Vũ Thị Hồng Chiên		Không	024693758 nơi cấp: CA Tp.HCM	301/3 1 Trần Xuân Soạn, Q.7, Tp.HC M	0	0	
	Chồng Hà Quyết Chiến		Không	024127211 nơi cấp: CA Tp.HCM	62/29/ 17 Lâm Văn Bên, Q.7, Tp.HC M	0	0	
	Con gái Hà Vũ Phương Thảo		Không	025572924 nơi cấp: CA Tp.HCM	62/29/ 17 Lâm Văn Bên, Q.7, Tp.HC M	0	0	
8	Tên người có liên quan của người nội bộ - Bà Huỳnh Văn Đặng Thị Lệ Hoa							
	Bố đẻ Huỳnh Bình		Không	CMND 021587394 cấp ngày 03/07/13 do CA TP. HCM cấp	Số 37A Cô Bắc, P.Cầu Ông Lãnh, Q.1, HCM	0	0	
	Mẹ đẻ Đặng Thị Hiếu							Đã

								mất
	Anh Huỳnh Văn Tuấn		Không	CMND 020626410 cấp ngày 15/11/14 do CA TP.HCM cấp	Số 37A Cô Bắc, P.Cầu Ông Lãnh, Q.1, HCM	0	0	
	Anh Huỳnh Văn Sỹ		Không	CCCD 077063000 192 Cấp ngày 09/10/19 do Cục trưởng cục CS cấp	Số 37A Cô Bắc, P.Cầu Ông Lãnh, Q.1, HCM	0	0	
	Chị Huỳnh V.Đ.T. lệ Thủy		Không	CCCD 079165004 446 cấp ngày 19/04/17 do Cục trưởng cục CS cấp	17/2 Nguyễn Thái Học, P.Cầu Ông Lãnh, Q.1			
	Chị Huỳnh V.Đ.T. lệ Thu		Không	CMND 021588464 cấp ngày 19/06/2009 do CA TPHCM cấp	Số 37A Cô Bắc, P.Cầu Ông Lãnh, Q.1, HCM	0	0	
	Chị Huỳnh V.Đ.T. lệ Xuân		Không	CMND 021588465 cấp ngày 23/02/2012 do CA TPHCM cấp	Số 37A Cô Bắc, P.Cầu Ông Lãnh, Q.1, HCM	0	0	
	Em Huỳnh Văn Hoàng		Không	CCCD 079071007 168 cấp ngày 02/11/17 do Cục trưởng cục CS cấp	Số 37A Cô Bắc, P.Cầu Ông Lãnh, Q.1, HCM	0	0	
	Em Huỳnh Đặng lệ Hồng		Không	CMND	Số	0	0	

				022763305 cấp ngày 09/11/11 do CA TPHCM cấp	37A Cô Bắc, P.Cầu Ông Lãnh, Q.1, HCM			
	Em Huỳnh Văn Huy		Không	CMND 022765609 cấp ngày 16/03/2006 do CA TPHCM cấp	Số 37A Cô Bắc, P.Cầu Ông Lãnh, Q.1, HCM	0	0	
	Em Huỳnh Đặng Lệ Huyền		Không	CCCD 079177008 969 cấp ngày 25/12/2018 do do Cục trưởng cục CS cấp	359 Hùng Vương Q.5, HCM	0	0	
	Chồng Trần Ngọc Tuấn		Không	CMND 024511659 cấp ngày 08/06/2006 do CA TPHCM cấp	Số 37A Cô Bắc, P.Cầu Ông Lãnh, Q.1, HCM	0	0	
	Con Trần Ngọc Hoàng Phương		Không	CMND 025314525 cấp ngày 22/07/2010 do CA TP.HCM cấp	Số 37A Cô Bắc, P.Cầu Ông Lãnh, Q.1, HCM	0	0	
	Con Trần Ngọc Phương Dung		Không	CMND 025930451 ngày 14/08/14 do CA TP.HCM cấp	Số 37A Cô Bắc, P.Cầu Ông Lãnh, Q.1, HCM	0	0	
	Bố chồng: Trần Ngọc Toàn							Đã mất
	Mẹ chồng: Trần Thị Ngu		Không	CMND	Xóm	0	0	

				167674550 cấp ngày 20/01/2014 do CA Nghệ An cấp	Phú Liên, Quỳnh Long, Quỳnh Lưu Nghệ An			
9	Tên người có liên quan của người nội bộ - Ông Vũ Văn Công							
	Bố đẻ Vũ Tất Thành		Không	CMND: 150988288 Do CA Thái Bình cấp	Thôn Tam Bảo, Xã Nam Hong, Tiền Hải, Thái Bình	0	0	
	Mẹ đẻ Vũ Thị Sinh		Không	CMND: 150235221 Do CA Thái Bình cấp	Thôn Tam Bảo, Xã Nam Hong, Tiền Hải, Thái Bình	0	0	
	Em Vũ Văn Thái		Không	CMND: 151385859 Do CA Thái Bình	Thôn Tam Bảo, Xã Nam Hong, Tiền Hải, Thái Bình	0	0	
	Em Vũ Văn Đô		Không	CCCD: 034085008 383 Do CA Thái Bình cấp	Thôn Tam Bảo, Xã Nam Hong, Tiền Hải, Thái Bình	0	0	
	Vợ Nguyễn Thị Huế		Không	CMND: 023532811 Do CA Tp.HCM	290 Huỳnh Tân Phát,	0	0	

					P.TT Tây, Q.7, HCM			
	Con Vũ Hoàng Nguyên		Không		290 Huỳnh Tân Phát, P.TT Tây, Q.7, HCM	0	0	
	Con Vũ Trung Nghĩa		Không		290 Huỳnh Tân Phát, P.TT Tây, Q.7, HCM	0	0	
	Bố vợ Nguyễn Văn Tích		Không	CMND: 023532753 Do CA Tp.HCM	290 Huỳnh Tân Phát, P.TT Tây, Q.7, HCM	0	0	
	Mẹ vợ Trần Thị Hồi		Không	CMND: 022694060 Do CA Tp.HCM	290 Huỳnh Tân Phát, P.TT Tây, Q.7, HCM	0	0	
10	Tên người có liên quan của người nội bộ - Bà Lê Thị Hải An							
	Bố đẻ Lê Văn Công		Không	030140269 Ngày 22/3/2009 nơi cấp: CA Tp.Hải phòng	168 Lê Thánh Tông, P.Máy chai, Q.Ngô Quyên Tp.Hải Phòng	0	0	
	Mẹ đẻ Nguyễn Thị Đợi		Không	030125737 ngày 22/6/2011 nơi cấp: CA Tp.Hải phòng	168 Lê Thánh Tông, P.Máy chai, Q.Ngô Quyên Tp.Hải	0	0	

					Phòng			
	Anh Lê Anh Tuấn		Không	030904335 Ngày 05/9/2009 nơi cấp: CA Tp.Hải phòng	168 Lê Thánh Tông, P.Máy chai, Q.Ngô Quyên Tp.Hải Phòng	0	0	
	Em Lê Thành Tiến							Đã mất
	Bố chồng Hoàng Văn Tuyên							Đã mất
	Mẹ chồng Bùi Thị Lan							Đã mất
	Chồng Hoàng Mạnh Tiến		Không	CMND: 024636636 ngày 20/10/2006 Nơi cấp: CA Tp.HCM	CC H2 Hoàng Diệu, P.8, Q.4, HCM	0	0	
	Con Hoàng Bích Ngọc		Không		CC H2 Hoàng Diệu, P.8, Q.4, HCM	0	0	
	Con Hoàng Phương Linh		Không		CC H2 Hoàng Diệu, P.8, Q.4, HCM	0	0	

**2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:
Không.**

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT.

